

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIÁ RAI
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/HS-ST
Ngày 06 - 02- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIÁ RAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Giang Thị Cẩm Thúy**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Thành Nhạn**

2. Ông **Trương Thành**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hồng Thị Xuân** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai tham gia phiên tòa: Ông **Triệu Đăng Khoa** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2017/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2018/QĐXXST-HS ngày 18/01/2018 đối với bị cáo:

- Họ tên: **Chiêm Vũ N**; sinh năm: 1990, tên gọi khác: Nót, tại: Bạc Liêu; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: khóm M, phường M, thị xã G, tỉnh B; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chiêm Thế H và bà Lâm Thị N; có 03 anh, chị em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1997; tiền án: 01 lần, vào ngày 15/3/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai tuyên phạt 1 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 14/6/2017 tại trạm giam Cái Tàu, bị cáo chưa được xóa án tích, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 04/11/2017 đến nay (có mặt).

- Bị hại: **Trịnh Minh T**; sinh năm: 1985; trú tại: khóm B, phường L, thị xã G, tỉnh B (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản Cáo trạng số 01/QĐ-KSĐT ngày 27/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai truy tố bị cáo Chiêm Vũ N về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự do vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 16/9/2017, Chiêm Vũ N đi ngang qua quán ẩm thực Đất Phương Nam thuộc khóm M, phường M, thị xã G, tỉnh B thì thấy anh Trịnh Minh T điều khiển xe ô tô biển số 94A – 01886 đậu phía trước và anh T đi vào bên trong quán. Sau khi quan sát N phát hiện tại vị trí kính chắn gió xe của anh T có lắp đặt camera hành trình màu xám đen nên N nảy sinh ý định lấy trộm tài sản. Do xe không khóa cửa nên N dùng tay mở cửa, chui vào bên trong xe tháo camera và đi về nhà gần đó để cất giấu. Bị cáo Chiêm Vũ N thực hiện hành vi lấy trộm camera hành trình trên xe của anh T khi N có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản do Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai xử phạt, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt ngày 14/6/2017 nhưng chưa được xóa án tích.

Theo kết luận giám định giá trị tài sản ngày 13/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản tong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Giá Rai kết luận giá trị camera hành trình hiệu STARCAM của anh Trịnh Minh T còn giá trị là 1.840.000 đồng.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai giữ N quyết định truy tố đối với bị cáo Chiêm Vũ N (Nót) về tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề xuất áp dụng khoản 1 Điều 138 (nay là khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015); điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự và vật chứng không đặt ra giải quyết.

- Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi lấy trộm tài sản là cái camera hành trình trên xe của anh T đúng như cáo trạng truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét hình phạt cho bị cáo tương xứng với hành vi bị cáo thực hiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, tài sản mà bị cáo trộm đã thu hồi để trả cho chủ sở hữu và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ để kết luận vào ngày 16 tháng 9 năm 2017 bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm camera hành trình gắn trên xe ô tô của anh Trịnh Minh T, camera có giá trị sử dụng là 1.840.000 đồng. Theo lời khai và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện bị cáo Chiêm Vũ N có 01 tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*” do Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai tuyên phạt 1 năm 6 tháng tù, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 14/6/2017 tại trạm giam Cái Tàu nhưng

chưa được xóa án tích. Đồng thời, lúc thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản, bị cáo N có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo biết rõ việc lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nên hành vi bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội **“Trộm cắp tài sản”** quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[2] Quá trình điều tra và truy tố, Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật hình sự và các tài liệu, chứng cứ của vụ án đã được thu thập đúng trình tự, thủ tục luật định. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của anh T mà còn gây tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để không chỉ có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo mà còn mang tính phòng ngừa chung trong xã hội. Do đó, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định như lời đề nghị của kiểm sát viên. Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến đề xuất của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai.

[4] *Về trách nhiệm dân sự:* Tài sản bị lấy trộm là camera hành trình hiệu STARCAM của anh Trịnh Minh T đã được thu hồi và trả lại cho anh T, bị hại là anh T không đặt ra yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[5] *Về án phí:* Bị cáo Chiêm Vũ N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[6] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo N có mặt tại phiên tòa nên được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại là anh T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

2. Về tội danh và hình phạt: tuyên bố bị cáo Chiêm Vũ N (Nót) phạm tội **“Trộm cắp tài sản”**. Xử phạt bị cáo Chiêm Vũ N **09 (chín)** tháng tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày 04/11/2017.

3. Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: không đặt ra xem xét.

4. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Chiêm Vũ N (Nót) phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Chiêm Vũ N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại là anh Trịnh Minh T có quyền kháng cáo bản án thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tx. Giá Rai;
- Sở tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Nhà tạm giữ Công an Tx. Giá Rai;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tx. Giá Rai;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu.

Giang Thị Cẩm Thúy